**TAND HUYỆN TX**
TỈNH THANH HOÁ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2024/QĐST - HNGĐ

*TX, ngày 06 tháng 02 năm 2024*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST–HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm: 1982

Và bị đơn**:** Chị Lê Như Q, sinh năm: 1986

Cùng địa chỉ: Số nhà 19 đường Lê Bồi, khu phố 2, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*".

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Vũ Văn H và chị Lê Như Q

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**** Về hôn nhân*:** Nguyên đơn anh Vũ Văn H và bị đơn chị Lê Như Q tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

**** Về con chung*:** Vợ chồng công nhận có 02 (hai) con chung là cháu Vũ Minh Đ, sinh ngày: 19/11/2010 và cháu Vũ Nhật Minh A, sinh ngày 05/9/2018. Hai

bên tự nguyện thỏa thuận giao cả 02 (hai) cháu Vũ Minh Đ và Vũ Nhật Minh A cho chị Lê Như Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Vũ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng số tiền 1.000.000 đồng/01 tháng/01 cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2024 cho đến khi cả 02 (hai) cháu Vũ Minh Đ và Vũ Nhật Minh A đủ 18 tuổi. Anh Vũ Văn H có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

**** Về tài sản, công nợ***: Nguyên đơn anh Vũ Văn H và bị đơn chị Lê Như Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí:*** Nguyên đơn anh Vũ Văn H và bị đơn chị Lê Như Q tự nguyện thỏa thuận anh Vũ Văn H nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng),* trong đó 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Vũ Văn H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TX, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0006311 ngày 09 tháng 01 năm 2024. Số tiền này được chuyển thành tiền các khoản án phí anh Vũ Văn H nhận nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận***
*- TAND tỉnh Thanh Hoá;*
*- VKSND huyện TX;*
*- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;*
*- Các đương sự;*
*- UBND xã Ngọc Phụng;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Lê Sỹ H**